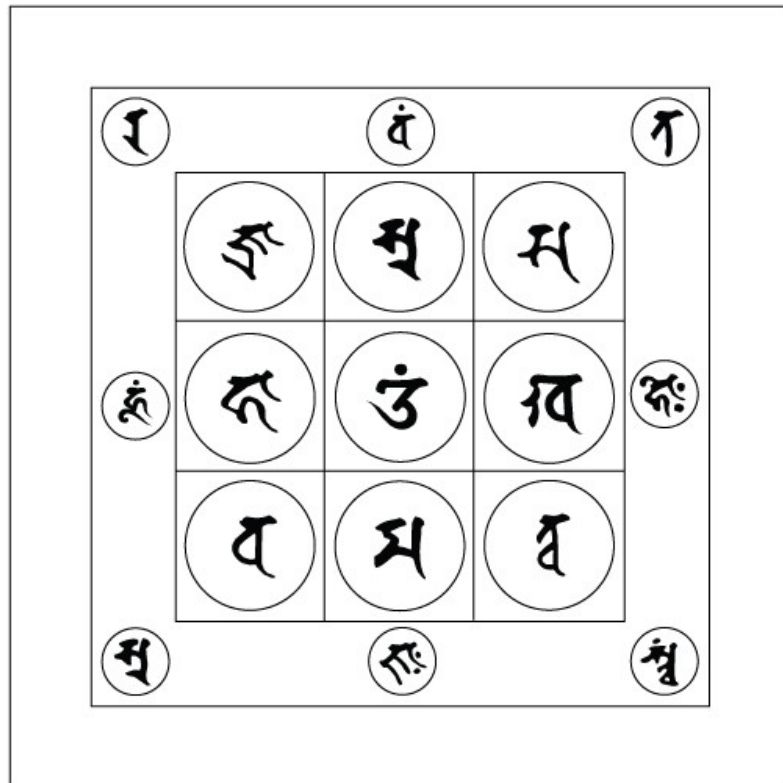


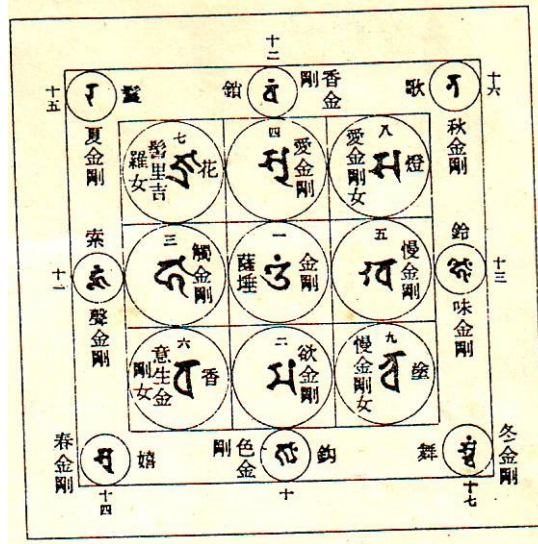
LÝ THỨ HỘI (Naya)

Lý Thứ Hội là Hội thứ bảy trong 9 Hội Hiện Đồ Kim Cương Giới Man Đà La, có vị trí ở phương Tây Bắc của Hiện Đồ Man Đà La. Lại gọi là **Tát Đỏa Hội, Phổ Hiền Hội**. Hội này biểu thị cho Đại Nhật Như Lai hiện thân Kim Cương Tát Đỏa là nghĩa dùng Chính Pháp hóa độ chúng sinh.

Hội này diễn nói Lý Thứ của Nghĩa **Phiền não tức Bồ Đề** là Nội Chứng của Kim Cương Tát Đỏa .

Hội này có 17 Tôn được trình bày như sau:





Đồ Thức có 3 hình vuông gồm có 17 Tôn được trình bày như sau

_ Hình vuông thứ nhất được chia ra làm 9 hình vuông nhỏ bao quanh 9 vành trắng:

Vành trắng chính giữa là vị trí của **Kim Cương Tát Đỏa** (Vajra-satva) (唵)

Vành trắng phương Đông là vị trí của **Dục Kim Cương** (𑖇)

Vành trắng phương Nam là vị trí của **Xúc Kim Cương** (𑖉)

Vành trắng phương Tây là vị trí của **Ái Kim Cương** (𑖋)

Vành trắng phương Bắc là vị trí của **Mạn Kim Cương** (𑖍)

Vành trắng góc Đông Nam là vị trí của **Ý Sinh Kim Cương Nữ** (Hương) (𑖏)

Vành trắng góc Tây Nam là vị trí của **Kế Lý Cát La Nữ** (Hoa) (𑖑)

Vành trắng góc Tây Bắc là vị trí của **Ái Kim Cương Nữ** (Đăng) (𑖓)

Vành trắng góc Đông Bắc là vị trí của **Mạn Kim Cương Nữ** (Đồ) (𑖕)

_ Hình vuông thứ hai có 8 vành trắng nhỏ:

Vành trắng phương Đông là vị trí của **Sắc Kim Cương** (Câu) (𑖗)

Vành trắng phương Nam là vị trí của **Thanh Kim Cương** (Sách) (𑖙)

Vành trắng phương Tây là vị trí của **Hương Kim Cương** (Tỏa) (𑖛)

Vành trắng phương Bắc là vị trí của **Vị Kim Cương** (Linh) (𑖝)

Vành trắng góc Đông Nam là vị trí của **Xuân Kim Cương** (Hý) (𑖟)

Vành trắng góc Tây Nam là vị trí của **Hạ Kim Cương** (Man) (𑖡)

Vành trắng góc Tây Bắc là vị trí của **Thu Kim Cương** (Ca) (𑖣)

Vành trắng góc Đông Bắc là vị trí của **Đông Kim Cương** (Vũ) (𑖥)

_ Hình vuông thứ ba có 4 đài hoa sen ở 4 phương, 4 chày Kim Cương ở 4 góc và các hoa văn xen kẽ.

1_ Kim Cương Tát Đỏa (Vajra-satva):

Kim Cương Tát Đỏa là Phổ Hiền Bồ Tát (Samanta-bhadra) tức con trưởng của tất cả Như Lai, là Tâm Bồ Đề của tất cả Như Lai, là Tổ Sư của tất cả Như Lai. Chính vì thế cho nên tất cả Như Lai lễ kính Kim Cương Tát Đỏa.

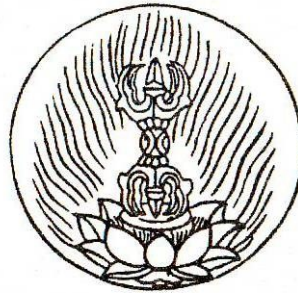
Tôn này trụ Đại Trí Ấn từ Kim Cương Giới đến Kim Cương Linh Bồ Tát dùng 37 Trí thành Thân Quả Đức **Tự Thọ Dụng, Tha Thọ Dụng**. Tôn này cũng là Tự Tính Thân, chẳng sinh chẳng diệt, ngang bằng với hư không, tức là Thân tràn khắp Pháp Giới

Chữ chủng tử là: OM (ॐ)

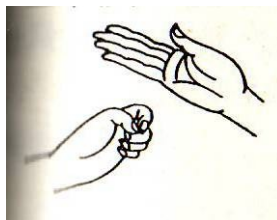
Tôn Hình: Thân màu thịt trắng, đầu đội mao Ngũ Phật, tay phải cầm chày Kim Cương Ngũ Cổ vắn nghiêng cổ tay trước ngực, tay trái để ngang đầu gối cầm cái chuông Ngũ Cổ.



Tam Muội Gia Hình là: Chày Kim Cương Ngũ Cổ.



Tượng Ấn là: Kim Cương Tát Đỏa Đại Ấn.



Chân Ngôn là:

ॐ ॐ ॐ ॐ ॐ

VAJRA-SATVA-UHAM

2_ **Dục Kim Cương** (Iṣṭa-vajra):

Lại xưng là Y Sắt Tra Phộc Nhật La, Dục Kim Cương, Tiển Kim Cương, Ý Sinh Kim Cương, Kim Cương Tiển, Nhãn Tiển.

Tôn này là **Bát Nhã Ba La Mật** (Prajñā-pāramita), hay thông đạt tất cả Phật Pháp, không ngưng trệ không ngăn ngại như Kim Cương hay sinh ra chư Phật.

Tôn này cầm mũi tên Kim Cương bắn tất cả hạt giống Hữu Lậu trong A Lại Gia Thức (Tàng Thức), thành Đại Viên Kính Trí. Cũng dùng Mũi tên **Dục** của Đại Bi bắn sự Tham Dục trong tâm của chúng sinh khiến cho hay ngộ nhập Lý Thú thanh tịnh của Bát Nhã.

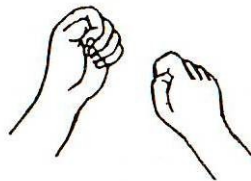
Chữ chủng tử là: MA (𑖦) hay JAḤ (𑖧)

Tôn Hình: Thân màu thịt đỏ, đầu đội mào báu, hai tay cầm mũi tên.



Tam Muội Gia Hình là: Mũi tên Kim Cương. Biểu thị cho việc dùng mũi tên Tâm Bồ Đề câu triệu tất cả hữu tình, an trí vào Phật Đạo.

Tướng Ấn là: Kim Cương Vương Ấn.



Chân Ngôn là:

𑖧 𑖦𑖧 𑖦𑖧𑖦𑖧𑖦𑖧𑖦𑖧𑖦𑖧

JAḤ _ VAJRA DRṢṬI SAYAKE MAT

3_ **Xúc Kim Cương** (Kilikila):

Kilikila (Hay Kelikila) dịch âm Phạn là Kế Ly Cát La Kim Cương, Kế Lý Kế La Kim Cương, Kế Lợi Cát La Kim Cương. Lại xưng là Kim Cương Hỷ Duyệt Bồ

Tát. Xưng đầy đủ là Kế Lợi Cát La Kim Cương Bồ Tát, hoặc Kim Cương Kế Ly Cát La Bồ Tát.

Tôn này là **Hư Không Tạng Tam Ma Địa** (Àkà'sa-garbha-samàdhi) ban an vui cho vô biên chúng sinh, cứu vớt chúng sinh bị chìm đắm trong bùn nghèo túng, mọi ước nguyện mong cầu Thế Gian với Xuất Thế Gian đều khiến cho đầy đủ.

Tôn này ôm Kim Cương Tát Đỏa (Vajra-satva) biểu thị cho sự Tịnh **Thức thứ bảy** (Mạt Na Thức) vọng chấp **Thức thứ tám** (Tàng Thức) làm Ngã Si, Ngã Kiến, Ngã Mạn, Ngã Ái... thành Bình Đẳng Tính Trí, tức biểu thị cho Tính của việc tiếp chạm (Xúc Tính) tức là Bồ Đề. Hoặc lại dùng Trí không nhiễm quán sát chia Y Tha Tính, trao cho Viên Thành **chẳng tức là chẳng sai khác** (bất tức bất dị) trong địa vị Quả Đức, biết tất cả Pháp cùng với Bồ Đề Niết Bàn **chẳng tức là chẳng sai khác**

Chữ chủng tử là: HÀ (𑖦), hay HÙM (𑖧)

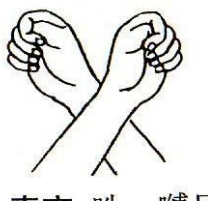
Tôn Hình: Thân màu thịt trắng, đầu đội mào báu, thân đeo Anh Lạc, hai tay giao chéo nhau, ôm dính chày Tam Cổ (hoặc chày Ngũ Cổ).



Tam Muội Gia Hình là: Chày Tam Cổ. Biểu thị cho **Đại Phương Tiện Kim Cương Thừa** khiến chứng Trí chẳng nhiễm.



Tướng Ấn là: Hai tay làm thế giao nhau, ôm chày Tam Cổ.



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रकिलिके हूं

HÙM VAJRA-KÌLIKÌLE HÙM

4_Ái Kim Cương (Ràga-vajra):

Lại xưng là Ái Phộc Kim Cương, Ái Lạc Kim Cương, Bi Mẫn Kim Cương.

Tôn này là **Đa La Bồ Tát** (Tàrà) hay trụ Đại Bi Giải Thoát thương xót vô biên hữu tình bị khổ, thường cứu mang bát tể, ban cho an vui.

Tôn này cầm cây phướng Ma Kiệt hay tịnh **Ý Thức** (Thức thứ sáu) duyên lự nơi Tâm Hữu Lộ tịnh nhiễm thành Diệu Quán Sát Trí. Cũng hay dùng Đại Bi Thiên Nhân (mắt Trời Đại Bi) quán thấy Thể Phổ Hiền trong thân của tất cả hữu tình chẳng tăng chẳng giảm

Chữ chủng tử là: SU (॑), hay VAM (॑)

Tôn Hình: Thân màu xanh, hai tay cầm cây phướng Yết Ma dựng đứng sát bên trái.



Tam Muội Gia Hình là: Cây phướng Yết Ma. Biểu thị cho việc dùng sợi dây yêu nỡ cột buộc khắp chúng sinh dẫn họ đến Bồ Đề, cuối cùng chẳng buông bỏ giống như con cá lớn Ma Kiệt ăn nuốt tất cả vật đã tiếp chạm, một khi đã vào trong miệng xong thì không có cơ hội thoát khỏi.

Tướng Ấn là: Kim Cương Tràng Yết Ma Ấn. Biểu thị cho **Đại Bi Kim Cương Tỏa** trải qua vô lượng kiếp ở sinh tử, tâm chẳng dời đổi, cứu độ tất cả chúng sinh dùng làm Đạo ấy.



Chân Ngôn là:

𑖀 𑖔𑖔𑖓 𑖔𑖔 𑖔𑖔
VAM VAJRIṆĪ SMĀRA RAT

5_ Mạn Kim Cương (Mana-vajra):

Lại xưng là Kim Cương Mạn, Kim Cương Phóng, Ý Khí Kim Cương, Kim Cương Dục Tự Tại.

Tôn nay là **Đại Tinh Tiến Ba La Mật** (Mahā-vīrya-pāramita) hay trụ vô ngại giải thoát, rộng làm việc Phật ở vô biên Như Lai với làm lợi ích cho chúng sinh.

Tôn này đem hai Kim Cương Quyền để ở háng biểu thị cho tịnh thân chất ngại của năm thức, khởi đại cần dũng, khắp hết hữu tình không dư sót đều mau khiến thành Phật, hay tịnh năm thức thân thành Thành Sở Tác Trí. Cũng dùng con mắt thịt trong sạch không ngại, quán tất cả hữu tình ở tại địa vị sinh khác nhau, tuy trần lao che ngăn Bản Tính thanh tịnh. Nếu cùng với đại tinh tiến tương ứng tức được thanh tịnh lìa dơ bẩn.

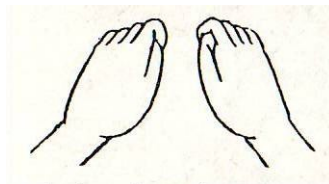
Chữ chủng tử là: KHA (𑖕𑖔) hay HOḤ (𑖕𑖔)

Tôn Hình: Thân màu vàng, hai tay nắm Kim Cương Quyền để trên đùi, hương đầu về bên trái.



Tam Muội Gia Hình là: Hai Kim Cương Quyền Ấn. Biểu thị cho Đức của Tha Hóa Tự Tại

Tướng Ấn là: Hai tay tác Kim Cương Quyền để trên đùi, hương đầu về bên trái.



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रकामेश्वरी ॐ
HOH VAJRA-KÀME'SVARI TRÀM

6_ Ý Sinh Kim Cương Nữ :

Lại xưng là Kim Cương Phần Hương Bồ Tát (Vajra-dhùpa), Dục Kim Cương Nữ (Iṣṭa-vajri)

Chữ chủng tử là: VA (ॐ) hay A (ॐ)

Tôn Hình: Màu xanh, hai tay cầm lò hương hình hoa sen.



Tam Muội Gia Hình là: Lò hương báu



Tướng Ấn là: Hai tay tác Kim Cương Quyền kèm song song nhau, hương xuống dưới bung tán, như đám mây hương lan tỏa khắp.



Chân Ngôn là:

महा रता वज्र ॐ
MAHÀ RATA VAJRI HOH

7_ Kế Lý Cát La Nữ (Kilikile):

Lại xưng là Kim Cương Hoa Bồ Tát (Varja-puṣpa), Xúc Kim Cương Nữ.

Chữ chủng tử là: JRA (𑖕)

Tôn Hình: Màu vàng lợt, tay trái cầm vật khí chứa đầy hoa, tay phải tựa dạng bốc lấy.



Tam Muội Gia Hình là: vật khí chứa đầy hoa



Tướng Ấn là: Hai tay tác Kim Cương Quyển, ngửa lên rồi bung tán



Chân Ngôn là:

𑖕 𑖕𑖕 𑖕𑖕

HE VAJRA RATIḤ

hay 𑖕 𑖕𑖕 𑖕𑖕

HE VAJRA VATI

8_ Ái Kim Cương Nữ (Ràga-vajri):

Lại xưng là Kim Cương Đẳng Bồ Tát (Vajra-Àloka)

Chữ chủng tử là: SA (𑖰)

Tôn Hình: Thân màu thịt đỏ, hai tay cầm đài nến.



Tam Muội Gia Hình là: Đèn nến báu



Tướng Ấn là: Hai tay nắm Kim Cương Quyền, dựng thẳng hai ngón cái kèm song song.



Chân Ngôn là:

ॐ वज्र लोचने

OM VAJRA LOCANE

9_ Mạn Kim Cương Nữ (Mana-vajri):

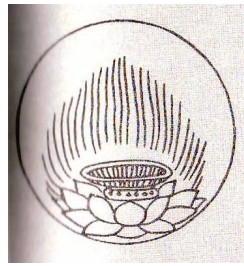
Lài xứng là Kim Cương Đồ Hương Bồ Tát (Vajra-gandha)

Chữ chủng tử là: TVA (𑖳)

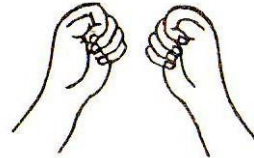
Tôn Hình: Thân màu xanh lục, tay trái cầm vật khí chứa hương xoa bôi, tay phải bốc giữ.



Tam Muội Gia Hình là: Vật khí chứa hương xoa bôi (Đồ Hương Khí)



Tướng Ấn là: Hai tay đều nắm quyền, mở lòng bàn tay xoa bôi ngực.



Chân Ngôn là:

महास्रीवज्र हे

MAHÀ'SRÌ-VAJRI HIḤ

Hay ॐ महास्री वज्र ह

OM MAHÀ'SRÌ-VAJRI HE

10_Sắc Kim Cương (Rùpa-vajra):

Lại xưng là Kim Cương Câu Bồ Tát (Vajra-amku'sa):

Chữ chủng tử là: JAH (ॐ)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tam Muội Gia Hình là: Móc câu Kim Cương



Tướng Ấn là: Giáng Tam Thế Ấn, hai ngón trỏ đều co như móc câu



Chân Ngôn là:

𑖀𑖞𑖣𑖳𑖫𑖞𑖞𑖪𑖩𑖳𑖾𑖩𑖞
VAJRA AMKU'SE JAH

Hay: 𑖠𑖞𑖣𑖳𑖫𑖞𑖞𑖪𑖩𑖳𑖾𑖩𑖞𑖳𑖾𑖩𑖞
OM VAJRA-RÙPE JAH

11_ Thanh Kim Cương ('Sabda-vajra):

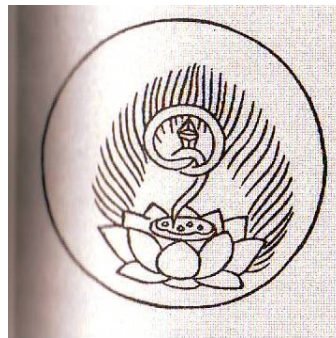
Lại xưng là Kim Cương Sách Bồ Tát (Vajra-pà'sa):

Chữ chủng tử là: HÙM (𑖧𑖰)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tam Muội Gia Hình là: Sợi dây Kim Cương



Tướng Ấn là: Hai quyền chung lưng, hai ngón út cùng móc nhau, hai đầu ngón cùng trụ nhau như sợi dây.



Chân Ngôn là:

वज्रपाँसा हुँ
VAJRA-PÀ'SA HÙM

Hay ॐ वज्रपाँसा हुँ
OM VAJRA-'SABDE HÙM

12_ Hương Kim Cương (Gandha-vajra):

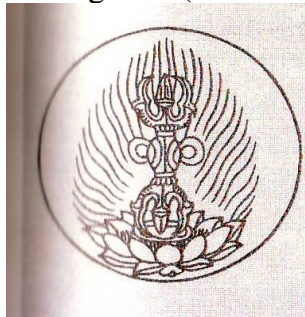
Lại xưng là Kim Cương Tỏa Bồ Tát (Vajra-sphoṭa):

Chữ chủng tử là: VAM (वं)

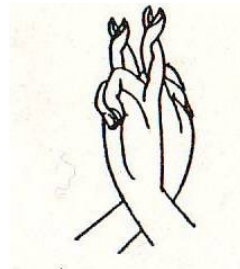
Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tam Muội Gia Hình là: Kim Cương Tỏa (móc xích Kim Cương)



Tướng Ấn là: Hai tay tác Kim Cương Quyền, hai ngón út và hai ngón trỏ cùng móc nhau như hình móc xích.



Chân Ngôn là:

वज्रंकरं वं

VAJRA 'SAMKARE VAM

Hay ॐ वज्रगंधं वं

OM VAJRA-GANDHE VAM

13_ Vị Kim Cương (Rasa-vajra):

Lại xưng là Kim Cương Linh Bồ Tát (Vajra-ave'sa)

Chữ chủng tử là: HOH (॥)

Tôn Hình: Đại lược đồng với Thành Thân Hội.



Tam Muội Gia Hình là: Cái chuông Tam Cổ



Tướng Ấn là: Hai quyền chung lưng, hai ngón út, hai ngón trỏ cùng móc nhau, cổ tay hơi cách nhau



Chân Ngôn là:

ॐ वज्रं ह्रिः

VAJRA GHAMṬE HOḤ

Hay ॐ वज्रं ह्रिः

OM VAJRA-RASE HOḤ

14_ Xuân Kim Cương (Vasanta-vajra):

Lại xưng là Kim Cương Hy Hý Bồ Tát (Vajra-làse)

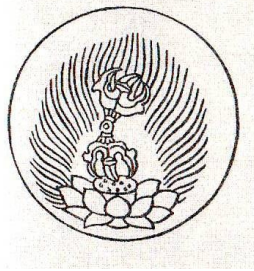
Chữ chủng tử là: SU (॑)

Mật Hiệu là: **Trang Nghiêm Thanh Tịnh, Xuân Kim Cương**

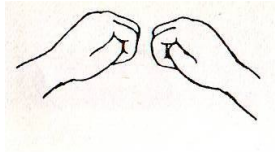
Tôn Hình: Hai tay để cạnh eo nắm Kim Cương Quyền.



Tam Muội Gia Hình là: Chày Tam Cổ uốn cong



Tướng Ấn là: Kết hai quyền, úp xuống kèm nhau ngang trái tim, chuyển theo bên phải



Chân Ngôn là:

𑖀 𑖄𑖅 𑖄𑖆𑖇𑖈𑖉 𑖄𑖊

HE RATI VAJRA-VILÀSINI TRAT

15_Hạ Kim Cương (Grîṣma-vajra):

Lại xưng là Kim Cương Man Bồ Tát (Vajra-màla):

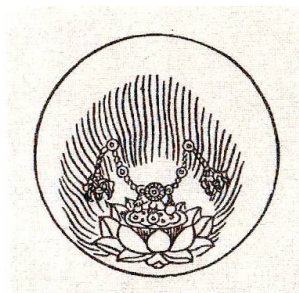
Chữ chủng tử là: RA (𑖀)

Mật Hiệu là: **Ý Tư Nhuận, Hạ Kim Cương.**

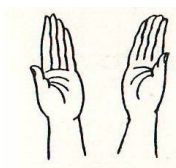
Tôn Hình: Lược đồng với Thành Thân Hội.



Tam Muội Gia Hình là: vòng hoa báu (Bảo Man)



Tướng Ấn là: Hai quyền úp xuống kèm nhau, nâng lên ngang miệng thì bung duỗi dần dần từ ngón út.



Chân Ngôn là:

𑖀 𑖄𑖆 𑖙𑖚𑖛𑖜 𑖙𑖚
HE RATI VAJRA-HÀSE HA HA

16_Thu Kim Cương ('Sarat-vajra):

Lại xưng là Kim Cương Ca Bồ Tát (Vajra-già):

Chữ chủng tử là: TA (𑖀)

Mật Hiệu là: **Quang Minh, Thu Kim Cương**

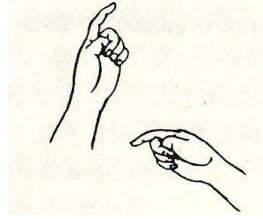
Tôn Hình: Lược đồng với Thành Thân Hội



Tam Muội Gia Hình là: Kim Cương Không Hầu



Tướng Ấn là: Hai tay tác Quyển, duỗi ngón trở hơi co lại, co dựng cánh tay trái như đàn Không Hầu, ngón tay phải làm thế búng gảy dây đàn Không Hầu.



Chân Ngôn là:

ॐ [ॐ वज्रगिते ते ते
HE RATI VAJRA-GĪTE TE TE

17_Đông Kim Cương ('Si'sira-vajra):

Lại xưng là Kim Cương Vũ Bồ Tát (Vajra-nṛtye):

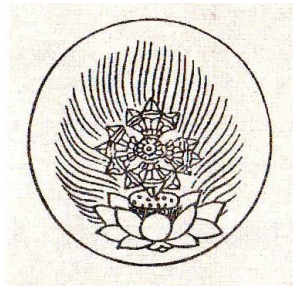
Chữ chủng tử là: STVAM (ॐ)

Mật Hiệu là: **Thân Lạc, Đông Kim Cương**

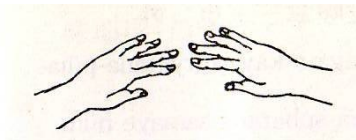
Tôn Hình: Lược đồng với Thành Thân Hội.



Tam Muội Gia Hình là: Chày Yết Ma



Tướng Ấn là: Hai quyền để ngang ngực chuyển múa. Liên tác Hư Tâm Hợp Chưởng đưa đến miệng rồi bung mở.



Chân Ngôn là:

ॐ [ॐ वज्रनृत्ये वेप वेप
HE RATI VAJRA-NṚTYE VEPA VEPA